

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PL
TỈNH BL**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2022/HNGĐ - ST

Ngày: 01/7/2022

V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PL

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Thanh Liêm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Chiêu

2. Ông Trần Văn Phước

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện PL, tỉnh BL.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL: Bà Lý Thị Nhiên - Kiểm sát viên

Ngày 01 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PL xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 154/2022/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2022 về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2022/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1992; địa chỉ: Ấp 2B, xã Phong Thạnh Tây A, huyện PL, tỉnh BL (Có mặt)

- Bị đơn: Chị Đặng Thúy L, sinh năm 1996; địa chỉ: Ấp 2B, xã Phong Thạnh Tây A, huyện PL, tỉnh BL (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn anh Nguyễn Văn Đ trình bày:

- Về hôn nhân: Anh Đ và chị Đặng Thúy L kết hôn với nhau vào năm 2017, hôn nhân trên tinh thần tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Đã được UBND xã Phong Thạnh Tây A cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 13/9/2017. Trong thời gian gần đây cuộc sống vợ chồng

giữa anh Đ và chị L xảy ra nhiều mâu thuẫn, không hiểu nhau, không thông cảm cho nhau. Hiện nay, anh Đ nhận thấy đời sống hôn nhân không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Đ yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị Đặng Thúy L

- *Về con chung*: Có 01 con chung là cháu Nguyễn Đặng Ngọc Thúy, sinh ngày 12/10/2018. Khi ly hôn anh Đ yêu cầu được nuôi cháu Thúy, không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Đặng Thúy L trình bày:

- *Về hôn nhân*: Thống nhất ý kiến của anh Đ, hôn nhân trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Việc anh Đ yêu cầu ly hôn chị đồng ý

- *Về con chung*: Thống nhất có 01 người con chung là cháu Nguyễn Đặng Ngọc Thúy, sinh ngày 12/10/2018. Hiện nay cháu Thúy đang sống với chị L, từ trước đến nay việc nuôi dưỡng cháu Thúy đều do chị L nuôi dưỡng. Chị L không đồng ý việc anh Đ yêu cầu trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Chị L đề nghị được tiếp tục nuôi cháu Thúy, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Không có nên tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL phát biểu ý kiến:**

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán chưa thực hiện đúng quy định tại Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự về việc chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát; Hội đồng xét xử đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; đối với nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định tại Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

+ Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Đặng Thúy L có đăng ký kết hôn theo quy định nên hôn nhân giữa chị L và anh Đ là hợp pháp. Quá trình sống chung vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, đời sống hôn nhân không hạnh phúc. Căn cứ Điều 19, Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đ, cho anh Đ ly hôn với chị L;

+ Về con chung: Giao cháu Nguyễn Đặng Ngọc Thúy, sinh ngày 12/10/2018 cho chị Đặng Thúy L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi theo quy định pháp luật. Sau khi ly hôn anh Đ có, quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền cản trở.

- + Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Không đặt ra xem xét giải quyết do không có yêu cầu.
- + Về tài sản chung: Không đặt ra xem xét giải quyết do không có yêu cầu
- + Về án phí: Anh Nguyễn Văn Đ phải chịu 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về Thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Văn Đ có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con với chị Đặng Thúy L, chị L có địa chỉ cư trú tại huyện Phước Long. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu

[2] Về hôn nhân: Chị Đặng Thúy L và anh Nguyễn Văn Đ sống chung từ năm 2017 và có đăng ký kết hôn theo đúng quy định. Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị L, anh Đ là hợp pháp, tuy nhiên trong quá trình sống chung chị L và anh Đ xảy ra mâu thuẫn, đã sống ly thân từ tháng 9 năm 2021 đến nay. Xét thấy, theo quy định tại Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình thì vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình, sống chung với nhau nhưng chị L và anh Đ đã sống ly thân gần năm nay. Từ khi sống ly thân đến nay, hai bên không có biện pháp nào để hàn gắn mối quan hệ hôn nhân. Từ đó cho thấy hôn nhân giữa chị Đặng Thúy L và anh Nguyễn Văn Đ lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh Đ, cho anh Đ ly hôn với chị L

[3] Về con chung: Vợ chồng anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Đặng Ngọc Thúy, sinh ngày 12/10/2018, hiện nay cháu Thúy đang sống chung với chị L, khi ly hôn anh Đ và chị L đều có yêu cầu được nuôi cháu Thúy. Xét yêu cầu nuôi con chung của anh Đ và chị L thấy rằng

Về điều kiện nuôi dưỡng con chung: Hiện nay anh Đ làm nhân viên kinh doanh của công ty TNHH Công nghệ sinh học Trúc Anh, ngoài ra anh có trại ương tôm giống tại nhà tổng thu nhập bình quân mỗi tháng của anh Đ trên 20.000.000 đồng. chị L làm công nhân thu nhập mỗi tháng khoảng 6.000.000 đồng, ngoài ra thì gia đình chị L còn hỗ trợ thêm cho chị L. Như vậy, cho thấy anh Đ và chị L cả hai đều có công việc tạo ra thu nhập, có điều kiện về kinh tế để đảm bảo việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung được tốt. Tuy nhiên, thì từ khi sinh ra thì cháu Thúy sống chung với vợ chồng anh chị, nhưng từ khi vợ chồng

anh chị ly thân không còn sống chung với nhau đến nay thì cháu Thúy sống với chị L, chị L vẫn đang chăm sóc tốt cho cháu Thúy, mặc khác cháu Thúy là nữ giới nên để đảm bảo cho sự phát triển toàn diện về tâm sinh lý cũng như ổn định cuộc sống cho cháu nên hội đồng xét xử thống nhất giao cháu Nguyễn Đăng Ngọc Thúy, sinh ngày 12/10/2018 cho chị L được tiếp tục nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp theo quy định pháp luật tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Anh Nguyễn Văn Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền cản trở theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Không đặt ra xem xét giải quyết

[5] Về tài sản chung: Không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết

[6] Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm anh Nguyễn Văn Đ phải chịu 300.000 đồng, anh Đ đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng được chuyển thu án phí.

Từ những nhận định trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 28, 35, 39, 147, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn Đ, cho anh Nguyễn Văn Đ ly hôn với chị Đăng Thúy L.

- *Về con chung*: Giao Nguyễn Đăng Ngọc Thúy, sinh ngày 12/10/2018 cho chị Đăng Thúy L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi theo quy định pháp luật.

Sau khi ly hôn anh Đ có, quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền cản trở.

- *Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con*: Không đặt ra xem xét giải quyết do không có yêu cầu

- *Về tài sản chung*: Không đặt ra xem xét giải quyết do không có yêu cầu

- *Về án phí*: Anh Nguyễn Văn Đ chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), anh Đ đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai số 0005171 ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện PL được chuyển thu án phí.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện PL;
- THADS huyện PL;
- TAND tỉnh BL;
- Đương sự (để thi hành);
- UBND xã Phong Thạnh Tây A;
- Lưu: Hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Thanh Liêm

